**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/NQ-HĐND *Đồng Nai, ngày tháng năm 2023*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**DỰ THẢO LẦN 1**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn**

**tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 7 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một sổ điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng;

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Ban hành Quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026, cụ thể như sau:**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cho giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026.

**2. Đối tượng áp dụng:**

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chi trả chi phí hỏa táng cho người chết trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**3. Nguyên tắc hỗ trợ:**

- Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này được hỗ trợ 01 lần theo được quy định tại Điều 2 của Nghị quyết.

- Đối với các nhóm đối tượng Bảo trợ xã hội, Người có công với cách mạng: trường hợp đồng thời thuộc đối tượng được hưởng chế độ mai táng do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật khác thì hưởng một chế độ mai táng với mức cao nhất.

**4. Mức hỗ trợ:** Hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chi trả chi phí hỏa táng cho người chết trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cụ thể:

a) Đối với thành phố Biên Hòa: mức hỗ trợ 3.700.000 đồng đối với 01 trường hợp.

b) Đối với thành phố Long Khánh và các huyện: Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Thống Nhất: mức hỗ trợ 4.000.000 đồng đối với 01 trường hợp.

c) Đối với huyện: Định Quán, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ: mức hỗ trợ 4.800.000 đồng đối với 01 trường hợp.

**Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương cấp hàng năm theo kế hoạch.

2. Dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2030 là 42,24 tỷ đồng.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

5. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban thường vụ Quốc Hội;  - Chính phủ;  - Văn phòng Quốc hội (A+B);  - Văn phòng Chính phủ (A+B);  - Bộ Công Thương;  - Bộ Tài chính;  - Cục Kiểm tra VB. QPPL - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;  - Các Sở, ban, ngành;  - VKSND, TAND, CTTHADS tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH &HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;  - Lưu: VT, ……. | **CHỦ TỊCH**  **Thái Bảo** |